

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO TPHCM
TRƯỜNG MẦM NON THẢO ĐIỀN NHẬT VIỆT

THÔNG BÁO
Cam kết chất lượng giáo dục của cơ sở giáo dục mầm non
Năm học 2024 – 2025

STT	Nội dung	Nhà trẻ	Mẫu giáo
I	Chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ dự kiến đạt được	1. Chăm sóc, nuôi dưỡng. - 100% trẻ được đảm bảo an toàn về thể chất và tinh thần. - 100% trẻ được cân và theo dõi biểu đồ sức khỏe 3 lần/năm học, đo 2 lần/năm học. - SDD = 0,1 %; Thấp còi = 0.1%; Cân nặng cao hơn tuổi = 0,3% - 90% trẻ có khả năng vận động phù hợp theo độ tuổi, sức khỏe tốt. 2. Giáo dục. - 90% trẻ đạt các chỉ số đánh giá theo sự phát triển của trẻ. - 86,4% có thói quen tự phục vụ phù hợp độ tuổi. - 86,4% nghe và hiểu được lời nói của người khác, nói được câu đơn giản. Biết diễn đạt hiểu biết thông qua câu nói đơn hoặc cử chỉ tay đưa ra, lắc đầu, gật đầu. - 90% Trẻ có hiểu biết ban đầu về bản thân, về con người, sự vật, hiện tượng xung quanh và một số khái niệm phù hợp với độ tuổi.	1. Chăm sóc, nuôi dưỡng. - 100% trẻ được đảm bảo an toàn về thể chất và tinh thần. - 100% trẻ được cân và theo dõi biểu đồ sức khỏe 3l/năm, đo 2l/năm. - SDD = 2%; Thấp còi = 1,5 %; Cân nặng cao hơn tuổi = 1,5%; - 98% trẻ thích vận động và 91,5% trẻ có kỹ năng vận động khéo léo theo độ tuổi, sức khỏe tốt. 2. Giáo dục. - Phần đầu 100% trẻ mẫu giáo đạt các chỉ số đánh giá theo sự phát triển của trẻ. - 95% Trẻ có khả năng làm được một số việc tự phục vụ phù hợp độ tuổi, thói quen, nề nếp vệ sinh. - 95% Trẻ chủ động tích cực hứng thú tham gia vào các hoạt động giáo dục, tự tin, biết bày tỏ cảm xúc và ý kiến cá nhân phù hợp với độ tuổi, mạnh dạn trong giao tiếp với những người xung quanh, lễ phép với người lớn phù hợp với độ tuổi; biết thân thiện, chia sẻ, hợp tác với bạn bè trong các hoạt động sinh hoạt, vui chơi, học tập phù hợp với độ tuổi, có ý thức về bảo vệ môi trường. - 93% trẻ hiểu được các câu nói của người khác, sử dụng được các câu nói phức tạp hơn. Biết sử dụng các câu nói lịch sự, lễ phép. - 100% trẻ mẫu giáo lớn thích đọc sách, kết hợp giáo dục giới tính.
II	Chương trình giáo dục mầm non của nhà trường thực hiện	- 100% lớp thực hiện có chất lượng chương trình của Bộ giáo dục và Đào tạo Nhật Bản, qui chế chuyên môn và chế độ sinh hoạt trong ngày của trẻ.	- 100% lớp thực hiện có chất lượng chương trình Bộ giáo dục và Đào tạo Nhật Bản, qui chế chuyên môn và chế độ sinh hoạt trong ngày của trẻ. - 100% trẻ 5 tuổi được thực hiện đánh giá theo Bộ chuẩn phát triển trẻ em 5 tuổi. - 100% trẻ 3,4 tuổi được thực hiện đánh giá theo hướng dẫn của Sở GD&ĐT, Phòng GD&ĐT.
III	Kết quả đạt được trên trẻ theo các lĩnh vực phát triển	- 95,1% trẻ đạt các chỉ số đánh giá theo sự phát triển của trẻ. Trong đó: + 94,6% trẻ đạt lĩnh vực phát triển	- 94,4% trẻ mẫu giáo đạt các chỉ số đánh giá theo sự phát triển của trẻ. Trong đó: + 99% trẻ lớp Mầm, 99,5% trẻ lớp Chồi, 99,2 % trẻ lớp La đạt lĩnh vực phát triển thể chất.

		thể chất; + 96,7%% trẻ đạt lĩnh vực phát triển tình cảm, kỹ năng xã hội. + 96,7%% trẻ đạt lĩnh vực phát triển ngôn ngữ. + 92,5%% trẻ đạt lĩnh vực phát triển nhận thức.	+ 99,5% trẻ lớp Mầm, 97% trẻ lớp Chồi, 99,2 % trẻ lớp La đạt lĩnh vực phát triển tình cảm, kỹ năng xã hội. + 96,3% trẻ lớp Mầm, 95,4% trẻ lớp Chồi, , 99,2% trẻ lớp La đạt lĩnh vực phát triển ngôn ngữ. + 92% trẻ lớp Mầm, 96% trẻ lớp Chồi , , 99,2 % trẻ lớp La đạt lĩnh vực phát triển nhận thức. + 93,6% trẻ lớp Mầm, 90,3% trẻ lớp Chồi, , 99,2 % trẻ lớp La đạt lĩnh vực phát triển thẩm mỹ.
IV	Các hoạt động hỗ trợ chăm sóc giáo dục trẻ ở cơ sở giáo dục mầm non	- 100% trẻ được giáo dục, được theo dõi, đánh giá sự tiến bộ, phát triển của trẻ.	- Nhà trường phối hợp với Ban đại diện CMHS tặng quà cho các cháu có hoàn cảnh khó khăn vào dịp Tết nguyên đán.

TPHCM, ngày 20 tháng 6 năm 2024



NGUYỄN THÙY LAN ANH

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO TPHCM
TRƯỜNG MẦM NON THẢO ĐIỀN NHẬT VIỆT

THÔNG BÁO
Công khai chất lượng giáo dục mầm non thực tế
Năm học 2024 – 2025

STT	Nội dung	Tổng số trẻ em	Nhà trẻ			Mẫu giáo		
			3-12 tháng tuổi	13-24 tháng tuổi	25-36 tháng tuổi	3-4 tuổi	4-5 tuổi	5-6 tuổi
I	Tổng số trẻ em	22				5	7	10
1	Số trẻ em nhóm ghép							
2	Số trẻ em học 1 buổi/ngày							
3	Số trẻ em học 2 buổi/ngày	22				5	7	10
4	Số trẻ em khuyết tật học hòa nhập							
II	Số trẻ em được tổ chức ăn bán trú							
III	Số trẻ em được kiểm tra định kỳ sức khỏe	22				5	7	10
IV	Số trẻ em được theo dõi sức khỏe bằng biểu đồ tăng trưởng							
V	Kết quả phát triển sức khỏe của trẻ em							
1	Số trẻ cân nặng bình thường	22				5	7	10
2	Số trẻ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân							
3	Số trẻ có chiều cao bình thường	22				5	7	10
4	Số trẻ suy dinh dưỡng thể thấp còi							
5	Số trẻ thừa cân béo phì							
VI	Số trẻ em học các chương trình chăm sóc giáo dục							
1	Chương trình giáo dục nhà trẻ							
2	Chương trình giáo dục mẫu giáo							

TPHCM, ngày 20 tháng 6 năm 2024



NGUYỄN THÙY LAN ANH

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO TP HCM
TRƯỜNG MẦM NON THẢO ĐIỀN NHẬT VIỆT

THÔNG BÁO

Công khai thông tin cơ sở vật chất của cơ sở giáo dục mầm non
Năm học 2024 – 2025

STT	Nội dung	Số lượng	Bình quân
I	Tổng số phòng	3	Số m ² /trẻ em
II	Loại phòng học		
1	Phòng học kiên cố	3	1,2m2
2	Phòng học bán kiên cố		
3	Phòng học tạm		
4	Phòng học nhờ		
III	Số điểm trường		1
IV	Tổng diện tích đất toàn trường (m²)		200m2
V	Tổng diện tích sân chơi (m²)		
VI	Tổng diện tích một số loại phòng		
1	Diện tích phòng sinh hoạt chung (m ²)		
2	Diện tích phòng ngủ (m ²)		
3	Diện tích phòng vệ sinh (m ²)		
4	Diện tích hiên chơi (m ²)		
5	Diện tích phòng giáo dục thể chất (m ²)		
6	Diện tích phòng giáo dục nghệ thuật hoặc phòng đa chức năng (m ²)		
7	Diện tích nhà bếp và kho (m ²)		
VII	Tổng số thiết bị, đồ dùng, đồ chơi tối thiểu (Đơn vị tính: bộ)		
1	Số bộ thiết bị, đồ dùng, đồ chơi tối thiểu hiện có theo quy định		1
2	Số bộ thiết bị, đồ dùng, đồ chơi tối thiểu còn thiếu so với quy định		0
VIII	Tổng số đồ chơi ngoài trời		
IX	Tổng số thiết bị điện tử-tin học đang được sử dụng phục vụ học tập (máy vi tính, máy chiếu, máy ảnh kỹ thuật số v.v...)		1
X	Tổng số thiết bị phục vụ giáo dục khác		
1	Bộ thể chất đa năng.		
2	Đồ chơi tự làm		1

XI	Nhà vệ sinh	Số lượng (m ²)				
		Dùng cho giáo viên	Dùng cho học sinh		Số m ² /trẻ em	
			Chung	Nam/Nữ	Chung	Nam/Nữ
1	Đạt chuẩn vệ sinh*	1	3	3		0,2
2	Chưa đạt chuẩn vệ sinh*					

(*Theo Quyết định số 14/2008/QĐ-BGDĐT ngày 07/4/2008 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ Trường mầm non và Thông tư số 27/2011/TT-BYT ngày 24/6/2011 của Bộ Y tế ban hành quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về nhà tiêu-điều kiện bảo đảm hợp vệ sinh)

		Có	Không
XII	Nguồn nước sinh hoạt hợp vệ sinh	x	
XIII	Nguồn điện (lưới, phát điện riêng)	x	
XIV	Kết nối internet	x	
XV	Trang thông tin điện tử (website) của cơ sở giáo dục	x	
XVI	Tường rào xây	x	

TPHCM, ngày 20 tháng 6 năm 2024



NGUYỄN THUY LAN ANH

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO TP HCM
TRƯỜNG MẦM NON THẢO ĐIỀN NHẬT VIỆT

THÔNG BÁO
Công khai thông tin về đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý và nhân viên
của cơ sở giáo dục mầm non, Năm học 2024 – 2025

STT	Nội dung	Tổng số	Trình độ đào tạo						Chuẩn nghề nghiệp			
			TS	ThS	ĐH	CĐ	TC	Dưới TC	Tốt	Khá	Đạt	
	Tổng số giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên	9			5	4			2			
I	Giáo viên	6										
1	Nhà trẻ											
2	Mẫu giáo	6			3	3						
II	Cán bộ quản lý	1			1				1			
1	Hiệu trưởng	1			1				1			
2	Phó hiệu trưởng											
III	Nhân viên	2							2			
1	NV Văn phòng-YT	1							1			
2	Nhân viên kế toán											
3	Thủ quỹ											
5	Nhân viên nấu ăn											
6	Nhân viên tạp vụ	1							1			

TPHCM, ngày 20 tháng 6 năm 2024



NGUYỄN THỦY LAN ANH